

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
Ban quản lý rừng Lịch sử, Văn hóa, Môi trường Hồ Lắk giai đoạn 2021-2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013; Luật Du lịch ngày 19/6/2017; Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; Luật Đa dạng sinh học ngày 10/12/2018; Luật Bảo vệ Môi trường ngày 17/11/2020; Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 hợp nhất Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030; Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 2162/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Tây Nguyên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 286/QĐ-TTg ngày 09/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 10/01/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 2499/QĐ-UBND ngày 20/10/2020 của UBND tỉnh phê duyệt đề cương, dự toán kinh phí, nhiệm vụ xây dựng: Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk;

Căn cứ Công văn số 1183/TCLN-ĐDPH ngày 31/8/2021 của Tổng cục Lâm nghiệp về việc hướng dẫn xây dựng Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 236/TTr-SNNPTNT ngày 29/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Ban quản lý rừng Lịch sử, Văn hóa, Môi trường Hồ Lắk giai đoạn 2021-2030, với một số nội dung chính như sau:

1. Tên Đề án: Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Ban quản lý rừng Lịch sử, Văn hóa, Môi trường Hồ Lắk.

2. Tên chủ rừng: Ban quản lý rừng Lịch sử, Văn hóa, Môi trường Hồ Lắk (gọi tắt là Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk).

3. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 – 2030.

4. Mục tiêu của đề án

4.1. Mục tiêu chung

Bảo tồn và phát huy các giá trị cảnh quan thiên nhiên; khai thác tiềm năng, lợi thế về đa dạng sinh học, danh lam thắng cảnh, tín ngưỡng gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc; tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân địa phương; làm cơ sở để thu hút, kêu gọi đầu tư phát triển du lịch sinh thái tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk.

4.2. Mục tiêu cụ thể

- Cụ thể hóa quan điểm, mục tiêu và nội dung, các giải pháp của “Phương án quản lý rừng bền vững của Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk giai đoạn 2021-2030” đã được UBND tỉnh Đắk Lắk phê duyệt trên cơ sở bảo tồn, phát triển bền vững; huy động mọi nguồn lực trong xã hội nhằm khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế về tài nguyên thiên nhiên tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk.

- Xác định được hiện trạng tài nguyên thiên nhiên; danh lam thắng cảnh và các loại sản phẩm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk.

- Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hạ tầng du lịch; đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; xây dựng các tuyến, các điểm tổ chức du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, tạo dựng các điểm đến hấp dẫn để tạo cơ sở để Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk trở thành khu du lịch cấp quốc gia với đẳng cấp quốc tế.

- Xây dựng các kế hoạch thực hiện đầu tư, các hạng mục ưu tiên đầu tư và các giải pháp tổ chức thực hiện đề án phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk giai đoạn 2021 - 2030.

- Làm cơ sở để lập các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và cho thuê môi trường rừng để phát triển du lịch trong rừng đặc dụng thuộc Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk.

- Tạo cơ sở pháp lý để thu hút các doanh nghiệp xúc tiến đầu tư, quảng bá, thương mại; tăng lượng khách, tạo việc làm, nâng cao đời sống của người dân địa phương và cán bộ ban quản lý; gia tăng nguồn thu để tái đầu tư cho công tác bảo tồn, bảo vệ và phát triển rừng.

- Thông qua du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và giáo dục cho khách du lịch và người dân sống xung quanh khu rừng, đặc biệt là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên về vai trò, ý nghĩa của tài nguyên rừng nhằm nâng cao, ý thức bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường sống và góp phần làm đẹp và gìn giữ cảnh quan môi trường.

4.3. Các chỉ tiêu cụ thể

4.3.1. Đến năm 2025

- Thu hút trên 10.000 lượt khách du lịch, trong đó có trên 500 lượt khách du lịch quốc tế; lượng khách lưu trú đạt khoảng 30% tương đương với 3.000 lượt khách, tổng thu đạt hơn 10.000 triệu đồng.

- Có ít nhất 30 cơ sở lưu trú du lịch tại cộng đồng. Tạo việc làm thường xuyên cho 200 lao động; trong đó có 50 lao động trực tiếp, các lao động đều được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thu hút được ít nhất 2 nhà đầu tư tham gia đầu tư các dự án du lịch.

4.3.2. Đến năm 2030

- Thu hút trên 20.000 lượt khách du lịch trong đó có khoảng 1.000 lượt khách du lịch quốc tế; lượng khách ở lại lưu trú đạt trên 30% tương đương với 6.000 lượt khách; tổng thu từ khách du lịch 20.000 triệu đồng.

- Có ít nhất 50 cơ sở lưu trú du lịch tại cộng đồng. Tạo việc làm thường xuyên cho 400 lao động; trong đó có 100 lao động trực tiếp, các lao động đều được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ.

- Thu hút ít nhất 3 nhà đầu tư tham gia đầu tư các dự án du lịch.

- Các điểm du lịch, tuyến và điểm tham quan đạt tiêu chuẩn và tuân thủ tốt các quy định về bảo vệ môi trường và bảo tồn thiên nhiên.

5. Các dòng sản phẩm, loại hình, tổ chức quản lý và khai thác:

5.1. Các dòng sản phẩm du lịch

- Nhóm sản phẩm du lịch sinh thái: với các loại du lịch khám phá thiên nhiên, du lịch kết hợp nghiên cứu tài nguyên sinh vật, địa chất, khí hậu...
- Nhóm sản phẩm du lịch văn hoá: du lịch cộng đồng, tìm hiểu các phong tục tập quán của cư dân địa phương vùng Tây Nguyên; di tích lịch sử, khảo cổ...
- Nhóm sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng để phục hồi sức khoẻ và nâng cao chất lượng cuộc sống.
- Nhóm sản phẩm du lịch MICE (Meeting (hội họp), Incentive (khen thưởng), Convention (hội nghị, hội thảo) và Exhibition (triển lãm).
- Nhóm sản phẩm du lịch chuyên đề: tham quan khu vui chơi giải trí chủ đề; tìm hiểu Vườn sưu tập thực vật, nhà bảo tàng mẫu vật; trồng cây lưu dấu, trồng cây gây rừng với người dân địa phương...
- Nhóm sản phẩm du lịch thể thao, mạo hiểm.

5.2. Dịch vụ du lịch

Dịch vụ du lịch gồm: lưu trú, nghỉ dưỡng, hướng dẫn viên du lịch; ăn uống, tham quan, cắm trại; biểu diễn nghệ thuật, khám phá mạo hiểm, bơi thuyền, leo núi; tổ chức hội nghị, hội thảo, nghiên cứu khoa học...

5.3. Tổ chức khai thác và quản lý du lịch

Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk tổ chức các hoạt động quản lý, khai thác du lịch và hợp tác, liên doanh, liên kết, cho thuê môi trường rừng theo đúng quy định của pháp luật.

6. Địa điểm du lịch sinh thái, cho thuê môi trường rừng và quy mô xây dựng các công trình phục vụ du lịch sinh thái

6.1. Các điểm (khu) du lịch sinh thái:

6.1.1. Các điểm du lịch trong lâm phần Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk

- Điểm 1. Khu du lịch sinh thái, giáo dục môi trường hồ Lắk: có diện tích 54,92 ha (diện tích đất có rừng 30,64 ha; đất chưa có rừng 21,04 ha; đất khác 3,24 ha) thuộc khoảnh 11, 12 tiểu khu 1337, xã Yang Tao, huyện Lắk.
- Điểm 2. Khu du lịch khu sinh thái nghỉ dưỡng, ẩm thực ven hồ Lắk: có diện tích 4,17 ha (diện tích đất chưa có rừng: 4,17 ha) thuộc khoảnh 12 tiểu khu 1337, xã Yang Tao, huyện Lắk.
- Điểm 3. Khu du lịch phía Đông Buôn M'liêng: có diện tích 146,52 ha (diện tích đất có rừng 50,53 ha; đất chưa có rừng 95,82 ha; đất khác 0,17 ha) thuộc khoảnh 1, 2, 3 tiểu khu 1341, xã Đắc Liêng, huyện Lắk.
- Điểm 4. Khu du lịch sinh thái ven hồ Buôn Biếp: có diện tích 248,42 ha (diện tích đất có rừng tự nhiên 39,82 ha; đất chưa có rừng 208,60 ha) thuộc

khoảnh 6 tiểu khu 1338, các khoảnh 5, 6, 10 tiểu khu 1339 xã Yang Tao; khoảnh 1 tiểu khu 1343, xã Bông Krang, huyện Lắc.

- Điểm 5: Khu du lịch sinh thái thác Bìm Bịp: có diện tích 185,58 ha (diện tích đất có rừng 82,82 ha; đất chưa có rừng 102,76 ha) thuộc khoảnh 4 tiểu khu 1343, xã Bông Krang; khoảnh 10 tiểu khu 1339, xã Yang Tao, huyện Lắc.

- Điểm 6: Điểm du lịch đỉnh Chư Yang Lắc.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

6.1.2. Các điểm du lịch ngoài lâm phần Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc

- Điểm 7: Di tích lịch sử Dinh Bảo Đại.

- Điểm 8: Hồ Lắc.

- Điểm 9: Làng văn hóa người M'Nông, buôn M'Liêng.

- Điểm 10: Điểm du lịch Lắc tented Camp.

- Điểm 11: Buôn Yok Đuôn - Buôn K'rai, Buôn Jang Kring, Buôn Đăk Ju, Buôn Thái.

- Điểm 12: Điểm du lịch Núi đá voi mẹ.

6.2. Các tuyến du lịch sinh thái:

6.2.1. Các tuyến du lịch sinh thái nội vùng

- Tuyến 1: Trung tâm cứu hộ động vật, vườn thực vật - Buôn M'Liêng - Dinh Bảo Đại – Lắc tented Camp.

- Tuyến 2: Trung tâm cứu hộ động vật, vườn thực vật - Thác Bìm Bịp - núi Chư Yang Lắc - hồ Buôn Biếp.

- Tuyến 3: Trung tâm cứu hộ động vật, vườn thực vật - Núi đá voi mẹ - Buôn Dong Guôi - Buôn Biếp - Buôn Yok Đuôn - Buôn K'rai - Buôn Thái - dinh Bảo Đại.

6.2.2. Các tuyến du lịch sinh thái kết nối ngoại vùng

- Tuyến 4: Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc đi thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Tuyến 5: Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc đi thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

6.3. Các điểm cho thuê môi trường rừng hoặc hợp tác, liên doanh liên kết để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

Theo Quyết định số 55/QĐ-UBND ngày 10/01/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc

giai đoạn 2021-2030; trong đó, tổng diện tích cho thuê môi trường rừng hoặc hợp tác, liên doanh liên kết để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí kết hợp bảo tồn thiên nhiên tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk là 639,61 ha thuộc phân khu dịch vụ hành chính, gồm 3 khu vực, cụ thể như sau:

TT	Vị trí	Tiểu khu	Diện tích phân khu (ha)	
			Tổng	Dịch vụ hành chính
1	Khu vực cho thuê môi trường rừng số 1	một phần khoảnh 11, 12 - tiểu khu 1337, xã Yang Tao, huyện Lắk.	59,09	59,09
2	Khu vực cho thuê môi trường rừng số 2	một phần khoảnh 4, 6 tiểu khu 1338, khoảnh 5, 6, 10 tiểu khu 1339 xã Yang Tao; khoảnh 1, 3, 4, 6, 9 tiểu khu 1343 xã Bông Krang, huyện Lắk.	434,00	434,00
3	Khu vực cho thuê môi trường rừng số 3	một phần khoảnh 1, 2, 3 tiểu khu 1341 xã Đăk Liêng, huyện Lắk.	146,52	146,52
	Tổng		639,61	639,61

6.4. Quản lý, quy mô, nguyên tắc xây dựng các công trình phục vụ du lịch

- Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng tổ chức lập quy hoạch chi tiết khu vực được giao đầu tư theo quy định của Luật Xây dựng trình cấp thẩm quyền phê duyệt trước khi triển khai dự án trên thực địa.

- Các công trình xây dựng phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; mật độ xây dựng của khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phải thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành; không làm ảnh hưởng đến mục tiêu bảo tồn, không phá vỡ cảnh quan môi trường, không chặt phá rừng; không làm ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, danh lam thắng cảnh và di tích lịch sử - văn hóa. Chỉ được xây dựng các công trình ở những nơi đất trống, trảng cỏ, đất có cây bụi không có khả năng tự phục hồi; chiều cao tối đa của các công trình nghỉ dưỡng không quá 12m; kiến trúc cảnh quan, đảm bảo gần gũi với thiên nhiên, gìn giữ được bản sắc văn hóa; hạn chế tối đa việc phá vỡ cảnh quan hay bê tông hóa các công trình giao thông, xây dựng; đồng thời chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các nguyên tắc, quy định của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác liên quan.

(Chi tiết tại Phụ lục II và Phụ lục III kèm theo)

7. Phương thức tổ chức thực hiện:

- Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk chủ trì, phối hợp với tổ chức, cá nhân lập dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo phương thức: (1) Hợp

tác, liên kết đầu tư; (2) Cho thuê môi trường rừng phù hợp với Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được phê duyệt.

- Việc lập dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phải tuân thủ các quy định của Luật Lâm nghiệp và các quy định của pháp luật khác liên quan (Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Du lịch, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Quản lý sử dụng tài sản công,... Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ...). Kinh phí lập đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được cân đối trong kế hoạch tài chính hằng năm theo quy định hiện hành của Nhà nước. Trường hợp liên kết với tổ chức, cá nhân khác thì kinh phí lập dự án du lịch sinh thái do hai bên thỏa thuận. Kinh phí lập dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí do tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng bảo đảm.

- Việc cho thuê môi trường rừng đặc dụng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phải được thông báo rộng rãi. Giá cho thuê môi trường rừng do các bên tự thỏa thuận nhưng không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện trong năm của bên thuê môi trường rừng trong phạm vi diện tích thuê môi trường rừng; Trường hợp có hai tổ chức, cá nhân trở lên cùng đề nghị được thuê môi trường rừng thì tổ chức đấu giá với mức giá khởi điểm không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện trong năm của bên thuê môi trường rừng trong phạm vi diện tích thuê môi trường rừng. Thời gian thuê không quá 30 năm, định kỳ 5 năm đánh giá việc thực hiện hợp đồng, hết thời gian cho thuê nếu bên thuê thực hiện đúng hợp đồng và có nhu cầu thì chủ rừng xem xét tiếp tục kéo dài thời gian cho thuê theo quy định tại khoản 6 Điều 14 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

- Trước khi ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng, chủ rừng phải điều tra, thống kê tài nguyên rừng trên diện tích cho thuê để làm căn cứ cho thuê và giám sát, đánh giá việc thực hiện hợp đồng.

8. Tổng mức đầu tư, nguồn vốn:

Tổng kinh phí thực hiện đề án: 218.550 triệu đồng, trong đó:

8.1. Phân theo nguồn vốn:

- Vốn xã hội hóa: dự kiến 203.550 triệu đồng, chiếm 93,14% tổng nguồn vốn của đề án; bao gồm nguồn vốn thu hút đầu tư từ các nhà đầu tư, các doanh nghiệp; vốn liên kết với các công ty kinh doanh du lịch; vốn từ các nguồn thu dịch vụ được tái đầu tư lại...

- Vốn hợp pháp khác: dự kiến 15.000 triệu đồng, chiếm 6,86 % tổng nguồn vốn của đề án; bao gồm: nguồn từ dịch vụ môi trường, thu từ kinh doanh du lịch sinh thái, cho thuê môi trường rừng và các nguồn thu hợp pháp khác.

8.2. Phân theo giai đoạn đầu tư:

- Giai đoạn 2021-2025: 149.650 triệu đồng.

- Giai đoạn 2026-2030: 68.900 triệu đồng.

9. Các nhóm giải pháp thực hiện:

- Nhóm giải pháp bảo vệ môi trường, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học.
- Nhóm giải pháp quản lý phát triển du lịch sinh thái.
- Nhóm giải pháp nâng cao nhận thức và phát triển nguồn nhân lực.
- Nhóm giải pháp phát triển hạ tầng giao thông cơ sở sở vật chất kỹ thuật.
- Nhóm giải pháp phát triển loại hình, sản phẩm du lịch.
- Nhóm giải pháp tổ chức, nhân sự và phát triển nguồn nhân lực.
- Nhóm giải pháp đầu tư du lịch.
- Nhóm giải pháp liên kết phát triển du lịch.
- Nhóm giải pháp xúc tiến quảng bá và phát triển thị trường du lịch.
- Nhóm giải pháp về tổ chức.
- Nhóm giải pháp vốn đầu tư.
- Nhóm giải pháp phát triển cộng đồng và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa bản địa.
- Nhóm giải pháp về diễn giải, giáo dục.
- Nhóm giải pháp về an ninh, an toàn trong tổ chức hoạt động du lịch.

10. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư giai đoạn 2021-2030

(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo)

11. Tổ chức giám sát hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí

Việc giám sát các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc được tiến hành thường xuyên, liên tục và đánh giá theo định kỳ hằng năm và giai đoạn theo quy định của pháp luật. Các chỉ tiêu giám sát bao gồm: bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học; bảo tồn và sử dụng hợp lý cảnh quan thiên nhiên; bảo vệ môi trường; hoạt động xây dựng các công trình hạ tầng, cơ sở du lịch; số lượng khách du lịch...

11.1. Tổ chức giám sát thường xuyên

Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc có trách nhiệm tiến hành kiểm tra, đánh giá các hoạt động du lịch tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc thường xuyên trong suốt quá trình tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; nhằm phát hiện, cảnh báo và đề ra các biện pháp giải quyết kịp thời khi có các hoạt động vi phạm quy định, đảm bảo các hoạt động trong khu rừng đặc dụng phù hợp với những yêu cầu đặt ra trên các mặt từ kinh tế, xã hội và môi trường.

11.2. Tổ chức đánh giá định kỳ

Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND huyện Lắc xây dựng kế hoạch, chương trình giám sát định kỳ về công tác bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học; bảo tồn và sử dụng hợp lý cảnh quan thiên nhiên; bảo vệ môi trường; hoạt động xây dựng các công trình hạ tầng, cơ sở du lịch; số lượng khách du lịch,... trong rừng đặc dụng theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định khác có liên quan trong suốt thời gian cho thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch. Định kỳ 5 năm đánh giá việc thực hiện hợp đồng đối với bên thuê thuê môi trường rừng kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí. Hết thời gian cho thuê, nếu bên thuê thực hiện đúng hợp đồng và có nhu cầu thì chủ rừng xem xét tiếp tục kéo dài thời gian cho thuê.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc

- Công bố công khai các nội dung của Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung Đề án được phê duyệt.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch; đề xuất các chương trình, dự án, nhiệm vụ cụ thể trình cấp thẩm quyền phê duyệt để tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án. Tổ chức xúc tiến, kêu gọi đầu tư từ các tổ chức trong và ngoài nước, tranh thủ chỉ đạo và hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, huyện.

- Quy định các tiêu chí kỹ thuật để xét chọn các hồ sơ thuê môi trường rừng và tổ chức việc xét chọn một cách khách quan, công khai, minh bạch, công bằng, làm căn cứ để nhà đầu tư được chọn cho thuê môi trường rừng lập dự án đầu tư du lịch sinh thái, giải trí, nghỉ dưỡng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan (Sở Tài chính; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện Lắc) tổ chức đấu giá theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ trong trường hợp có hai tổ chức, cá nhân trở lên cùng đề nghị được thuê môi trường rừng tại cùng một địa điểm với mức giá khởi điểm không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện trong năm của bên thuê môi trường rừng trong phạm vi diện tích thuê môi trường rừng nhằm chọn nhà đầu tư vừa có sản phẩm du lịch sinh thái tốt vừa có giá thuê môi trường rừng cao hơn; trong đó, chất lượng là ưu tiên.

- Có các giải pháp huy động nguồn vốn đầu tư hợp pháp để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án; chủ trì, phối hợp với các nhà đầu tư để lập các dự án, tiểu dự án đầu tư và các phương án liên doanh, liên kết, kêu gọi đầu tư kết hợp bảo vệ, phát triển rừng bền vững trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án cho Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo định

kỳ hoặc đột xuất; đồng thời, chủ trì, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án hàng năm và 5 năm.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc trong suốt quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các nội dung, hoạt động của Đề án được phê duyệt, đảm bảo chấp hành đầy đủ các quy định về đầu tư, đất đai, xây dựng, lâm nghiệp, du lịch, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật liên quan.

- Chỉ đạo, tham mưu cho UBND tỉnh lồng ghép các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững hàng năm, giai đoạn với thực hiện các nhiệm vụ của Đề án này.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và đơn vị liên quan thẩm định dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của nhà đầu tư được xét chọn thuê môi trường rừng theo đề nghị của Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc, làm căn cứ cho việc ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng phù hợp với Phương án quản lý rừng bền vững và Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Tham gia đấu giá thuê môi trường rừng theo đề nghị của Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí đảm bảo các quy định về quản lý, bảo vệ rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng và bảo tồn đa dạng sinh học.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc và các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị có liên quan tham mưu, cân đối, bố trí nguồn vốn, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và thẩm định chủ trương đầu tư để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ theo nội dung đề án được phê duyệt theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi, thu hút đầu tư; trong đó ưu tiên thu hút các nhà đầu tư chiến lược để đầu tư, triển khai hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị có liên quan để tham mưu, báo cáo UBND, HĐND tỉnh cân đối các nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước trong kế hoạch ngân sách hàng năm và nguồn

vốn lồng ghép do ngân sách tỉnh bố trí theo quy định để thực hiện hiệu quả các nội dung của Đề án đạt hiệu quả, đúng quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về giá, phí trong quá trình thực hiện Đề án; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về quản lý tài chính.

- Tham gia đấu giá thuê môi trường rừng theo đề nghị của Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, thực hiện quản lý nhà nước các hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch; chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Lắc và các đơn vị có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc, các tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, kinh doanh các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng; lồng ghép kế hoạch, chương trình, quy hoạch phát triển du lịch toàn tỉnh với phát triển du lịch tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc và kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các dự án đầu tư không đúng quy hoạch; thực hiện quản lý, bảo vệ và khai thác sử dụng hiệu quả tài nguyên du lịch sinh thái tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc.

- Hỗ trợ công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư và liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc với các khu du lịch, điểm du lịch trong và ngoài tỉnh.

- Tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực du lịch đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch của Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc nói riêng và nhu cầu toàn tỉnh nói chung.

- Tham gia đấu giá thuê môi trường rừng theo đề nghị của Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, thẩm định nội dung cập nhật kế hoạch sử dụng đất của Đề án vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện, làm cơ sở thu hút đầu tư và triển khai dự án đầu tư hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc bảo vệ môi trường theo quy định của Nhà nước về đánh giá tác động môi trường đối với các công trình, dự án khi thực hiện; xử lý nghiêm minh những hành vi gây ô nhiễm môi trường, gây tác động xấu đến môi trường sinh thái theo quy định.

7. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về xây dựng trong việc thẩm định quy hoạch chi tiết và hồ sơ thiết kế

xây dựng công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí thuộc phạm vi Đề án.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý về lĩnh vực xây dựng, kiến trúc, cảnh quan... tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc và xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật.

8. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Đắk Lắk, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ tăng cường công tác truyền thông, quảng bá tiềm năng, lợi thế về du lịch tại Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc nói riêng và tỉnh Đắk Lắk nói chung để thu hút các nhà đầu tư và truyền tải thông tin đến khách du lịch.

9. Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Đắk Lắk theo chức năng, nhiệm vụ được giao để phối hợp, theo dõi, hỗ trợ Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc đẩy mạnh thực hiện các hoạt động quảng bá, xúc tiến, kêu gọi các tổ chức trong và ngoài nước đầu tư, khai thác hoạt động du lịch sinh thái theo nội dung Đề án được phê duyệt.

10. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Lắc để chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án được phê duyệt.

11. Ủy ban nhân dân huyện Lắc

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng trên địa bàn; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các ngành có liên quan hỗ trợ Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc thúc đẩy kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực du lịch sinh thái, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư kinh doanh có hiệu quả trên địa bàn huyện; cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách huyện để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức cập nhật nội dung sử dụng đất của Đề án vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện; huy động lực lượng, chỉ đạo các phòng chuyên môn và cơ quan, đơn vị có liên quan (công an, quân đội, kiểm lâm...) trên địa bàn để phối hợp, hỗ trợ Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và phát triển du lịch sinh thái.

- Tham gia đấu giá thuê môi trường rừng theo đề nghị của Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc.

12. Trách nhiệm của nhà đầu tư thuê môi trường rừng ở Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắc:

- Thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của bên thuê môi trường rừng và sử dụng diện tích được thuê đúng mục đích, tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng thương hiệu du lịch sinh thái và quảng bá, xúc tiến phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái có đẳng cấp quốc gia và quốc tế.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh trong việc liên kết các sản phẩm du lịch và thu hút lao động của địa phương thực hiện hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lắk; Giám đốc Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Đắk Lắk; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm; Giám đốc Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; Giám đốc Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (để B/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (để B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để B/c);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng: NNMT, TH, KT;
- Lưu: VT, NNMT (Q-07b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà

Phụ lục I

**TỔNG HỢP DIỆN TÍCH RỪNG VÀ ĐẤT LÂM NGHIỆP QUY HOẠCH PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI, NGHỈ DƯỠNG,
GIẢI TRÍ TẠI BAN QUẢN LÝ RỪNG LSVHMT HỒ LẮK GIAI ĐOẠN 2021-2030**

(Kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày _____ tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Đơn vị tính: ha

TT	Phân loại rừng	Mã	Tổng cộng	Các điểm, khu du lịch sinh thái				
				Điểm du lịch sinh thái, giáo dục môi trường hồ Lắk	Điểm du lịch khu sinh thái nghỉ dưỡng, ẩm thực ven hồ Lắk	Điểm du lịch phía Đông Buôn M'liêng	Điểm du lịch sinh thái ven hồ Buôn Biếp	Điểm du lịch sinh thái ven thác Bìm Bịp
	TỔNG DIỆN TÍCH (ha)		639,61	54,92	4,17	146,52	248,42	185,58
I	RỪNG PHÂN THEO NGUỒN GỐC HÌNH THÀNH	1100	639,61	54,92	4,17	146,52	248,42	185,58
1	Rừng tự nhiên	1110	-					
	- Rừng nguyên sinh	1111	-					
	- Rừng thứ sinh	1112	639,61	54,92	4,17	146,52	248,42	185,58
2	Rừng trồng	1120	-					
II	RỪNG PHÂN THEO ĐIỀU KIỆN LẬP ĐỊA	1200	639,61	54,92	4,17	146,52	248,42	185,58
1	Rừng trên núi đất	1210	639,61	54,92	4,17	146,52	248,42	185,58
2	Rừng trên núi đá	1220	-					
3	Rừng trên đất ngập nước	1230	-					
4	Rừng trên cát	1240	-					
III	RỪNG PHÂN TN THEO LOÀI CÂY	1300	203,81	30,64	-	50,53	39,82	82,82
1	Rừng gỗ tự nhiên	1310	173,97	30,64	-	22,61	39,82	80,90
	- Rừng gỗ lá rộng TX hoặc nửa rụng lá	1311	173,97	30,64	-	22,61	39,82	80,90
	- Rừng gỗ lá rộng rụng lá	1312	-					
	- Rừng gỗ lá kim	1313	-					

	- Rừng gỗ hỗn giao lá rộng và lá kim	1313	-					
2	Rừng tre nứa	1320	14,60	-	-	12,68	-	1,92
	Nứa (NUA)	1321	-					
	- Vầu	1322	-					
	- Tre/luồng	1323	-					
	- Lò ô (Loo)	1324	-					
	Các loài khác (TNK)	1325	14,60			12,68		1,92
3	Rừng hỗn giao gỗ và tre nứa	1330	15,24	-	-	15,24	-	-
	Gỗ là chính (HG1)	1331	15,24			15,24		
	Tre nứa là chính (HG2)	1332	-					
4	Rừng cau dừa	1340	-					
IV	RỪNG GỖ TỰ NHIÊN PHÂN THEO TRỮ LƯỢNG	1400	173,97	30,64	-	22,61	39,82	80,90
1	Rừng giàu	1410	4,97				1,61	3,36
2	Rừng trung bình	1420	86,56	21,60		0,05	14,24	50,67
3	Rừng nghèo	1430	37,53	7,91		0,09	16,81	12,72
4	Rừng nghèo kiệt	1440	14,19	1,13		0,45	7,16	5,45
5	Rừng phục hồi	1450	30,72			22,02		8,70
V	DIỆN TÍCH CHƯA THÀNH RỪNG	2000	435,80	24,28	4,17	95,99	208,60	102,76
1	Diện tích trồng chưa thành rừng	2010	-					
2	Diện tích khoanh nuôi tái sinh	2020	80,91	0,71		10,55	48,03	21,62
3	Diện tích đất trống không có cây gỗ tái sinh	2030	108,07	4,33		4,24	63,66	35,84
4	Diện tích đất có cây nông nghiệp	2050	243,41	16,00	4,17	81,03	96,91	45,30
5	Diện tích khác	2060	3,41	3,24		0,17		

Phụ lục II
TỔNG HỢP MỘT SỐ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TẠI CÁC ĐIỂM, KHU DU LỊCH SINH THÁI, NGHỈ DƯỠNG, GIẢI TRÍ
TẠI BAN QUẢN LÝ RỪNG LSVHMT HỒ LẮK GIAI ĐOẠN 2021-2030

(Kèm theo Quyết định số: _____ /QĐ-UBND ngày _____ tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	Tên công trình	Điểm du lịch sinh thái	Quy mô			Vị trí	Mục đích sử dụng công trình
			Đơn vị tính	Số lượng công trình	Diện tích		
1	Trạm đón tiếp	Điểm du lịch sinh thái số 1	Công trình	1	300 m ² /CT	Khoảnh 11 - tiểu khu 1337, xã Yang Tao	Phục vụ bán vé, đón tiếp khách, giới thiệu sản phẩm, làm các dịch vụ du lịch
2	Trung tâm điều hành, dịch vụ hành chính	Điểm du lịch sinh thái số 1	Công trình	1	232 m ² /CT	Khoảnh 11 - tiểu khu 1337, xã Yang Tao	Phục vụ công tác điều hành, quản lý là chỗ nghỉ ngơi cho cán bộ nhân viên phục vụ du lịch
3	Khu vực gửi xe, công trình phù trợ	Điểm du lịch sinh thái số 1	Công trình	1	3.200 m ² /CT	Khoảnh 11, 12 - tiểu khu 1337, xã Yang Tao	Phục vụ làm nơi trông, giữ xe ô tô, xe máy cho khách du lịch, chỗ sinh hoạt, nghỉ ngơi cho cán bộ nhân viên phục vụ du lịch và các công trình phục vụ du lịch khác
4	Khu nhà hàng khách sạn, hồ bơi	Điểm du lịch sinh thái số 1	Công trình	1	1.300 m ² /CT	Khoảnh 11, 12 - tiểu khu 1337, xã Yang Tao	Phục vụ nhu cầu nghỉ dưỡng, vui chơi, giải trí hội nghị, hội thảo cho du khách tại khu du lịch
5	Xây dựng trung tâm cứu hộ động vật hoang dã	Điểm du lịch sinh thái số 1	Công trình	1	20 ha	Khoảnh 11, 12 - tiểu khu 1337, xã Yang Tao	Phục vụ cứu hộ động vật hoang dã, tham quan cho khách du lịch
6	Xây dựng đường tuần tra bê tông	Điểm du lịch sinh thái số 1	Công trình	1	1,4 Km	Khoảnh 11, 12 - tiểu khu 1337, xã Yang Tao	Phục vụ tuần tra quản lý bảo vệ rừng kết hợp du lịch sinh thái
7	Trạm biến áp 250 KVA và hệ thống truyền tải điện	Điểm du lịch sinh thái: số 1, 2, 3	Công trình	1		Khoảnh 11, 12 - tiểu khu 1337, xã Yang Tao	Cấp điện cho các khu/ điểm du lịch sinh thái hoạt động tại điểm du lịch sinh thái số 1, số 2, số 3

8	Khu nhà nghỉ sinh thái	Điểm du lịch sinh thái số 2	Công trình	1	1.600 m ² /CT	Khoảnh 12 - tiểu khu 1337, xã Yang Tao	Phục vụ nghỉ dưỡng, lưu trú cho khách tham quan
9	Khu nhà hàng, quán cà phê nổi trên mặt nước	Điểm du lịch sinh thái số 2	Công trình	1	400 m ² /CT	Khoảnh 12 - tiểu khu 1337, xã Yang Tao	Phục vụ nhu cầu ẩm thực, giải trí cho khách tham quan du lịch
10	Bến thuyền	Điểm du lịch sinh thái số 2	Công trình	1	300 m ² /CT	Khoảnh 12 - tiểu khu 1337, xã Yang Tao	Phục vụ neo, đậu, xuất bến, đưa đón khách du lịch đến các điểm tham quan, và là bến của các thuyền phục vụ nhu cầu bơi thuyền của du khách trên hồ Lắk
11	Khu hành chính và công trình phụ trợ	Điểm du lịch sinh thái số 3	Công trình	1	2.400 m ² /CT	Khoảnh 2 - tiểu khu 1341, xã Yang Tao	Phục vụ công tác điều hành, quản lý, đón tiếp du khách, trưng bày bán đồ lưu niệm và các công trình phụ trợ khác phục vụ du lịch
12	Khu nhà nghỉ sinh thái ven ruộng	Điểm du lịch sinh thái số 3	Công trình	1	1.500 m ² /CT	Khoảnh 2 - tiểu khu 1341, xã Yang Tao	Phục vụ nghỉ dưỡng, lưu trú cho khách tham quan
13	Điểm dừng chân	Điểm du lịch sinh thái số 3, 4, 5	Công trình	13	48 m ² /CT	-Khoảnh 1, 2, 3 - tiểu khu 1341, xã Yang Tao; -Khoảnh 5, 6 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao; -Khoảnh 4 - tiểu khu 1343, xã Bông Krang; khoảnh 10 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao	Phục vụ nghỉ chân cho du khách đi bộ, đi xe đạp tham quan du lịch, chụp ảnh ...

14	Khu hành chính và công trình phụ trợ	Điểm du lịch sinh thái số 4	Công trình	1	2.000 m ² /CT	Khoảnh 5 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao	Phục vụ công tác điều hành, quản lý là chỗ nghỉ ngơi cho cán bộ nhân viên phục vụ du lịch, Phục vụ làm nơi trồng, giữ xe ô tô, xe máy cho khách du lịch và các công trình phục vụ du lịch khác
15	Khu nhà nghỉ sinh thái ven hồ Buôn Biếp	Điểm du lịch sinh thái số 4	Công trình	1	3.000 m ² /CT	Khoảnh 5 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao	Phục vụ nghỉ dưỡng, lưu trú cho khách tham quan
16	Đường đi bộ, khuôn viên tiểu cảnh	Điểm du lịch sinh thái số 4	Công trình	1	5.500 m ² /CT	Khoảnh 5, 6 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao	Phục vụ nhu cầu đi bộ, tham quan chụp ảnh của khách du lịch
17	Trạm biến áp 250 KVA và hệ thống truyền tải điện	Điểm du lịch sinh thái số 4, điểm du lịch sinh thái số 5	Công trình	1		khoảnh 4 - tiểu khu 1343, xã Bông Krang; khoảnh 5, 6, 10 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao	Cấp điện cho các khu/ điểm du lịch sinh thái hoạt động tại điểm du lịch sinh thái số 4, 5
18	Khu hành chính và công trình phụ trợ	Điểm du lịch sinh thái số 5	Công trình	1	2.000 m ² /CT	Khoảnh 10 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao	Phục vụ công tác điều hành, quản lý là chỗ nghỉ ngơi cho cán bộ nhân viên phục vụ du lịch, Phục vụ làm nơi trồng, giữ xe ô tô, xe máy cho khách du lịch và các công trình phục vụ du lịch khác
19	Khu nhà nghỉ sinh thái	Điểm du lịch sinh thái số 5	Công trình	1	2.000 m ² /CT	Khoảnh 10 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao	Phục vụ nghỉ dưỡng, lưu trú cho khách tham quan
20	Đường đi bộ, khuôn viên tiểu cảnh	Điểm du lịch sinh thái số 5	Công trình	1	5.500 m ² /CT	khoảnh 4 - tiểu khu 1343 xã Bông Krang; khoảnh 10 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao	Phục vụ nhu cầu đi bộ, tham quan chụp ảnh của khách du lịch

21	Cầu gỗ bắc qua suối dưới chân thác Bìm Bịp	Điểm du lịch sinh thái số 5	Công trình	2		khoảnh 4 - tiểu khu 1343, xã Bông Krang; khoảnh 10 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao	Phục vụ nhu cầu tham quan, chụp ảnh kỷ niệm cận cảnh thác Bìm Bịp
22	Hệ thống cấp, thoát nước; xử lý nước thải	Điểm du lịch sinh thái số 1, 2, 3, 4, 5	HT	5			Đảm bảo đúng quy định của pháp luật về Môi trường, xây dựng, du lịch, đầu tư ...
23	Dự án xây dựng nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn	Điểm du lịch sinh thái số 1, 2, 3, 4, 5	Công trình	5			
24	Dự án Lập quy hoạch định hướng Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí (Quy hoạch chi tiết)	Điểm du lịch sinh thái số 1, 2, 3, 4, 5	Công trình	5			

Phụ lục III
TỔNG HỢP MỘT SỐ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TẠI CÁC TUYẾN DU LỊCH
SINH THÁI, NGHỈ DƯỠNG, GIẢI TRÍ TẠI BAN QUẢN LÝ RỪNG LSVHMT
HỒ LẮK GIAI ĐOẠN 2021-2030

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh)

TT	Tên công trình	Quy mô			Vị trí
		Đơn vị tính	Số lượng công trình	Diện tích	
I	Tuyến 01				
1	Xây dựng đường đi bộ	km	4,5		Khoảnh 1, 2, 3 - tiểu khu 1341, xã Yang Tao
2	Xây dựng các bãi cắm trại	Bãi	2	0,5 ha/bãi	Khoảnh 2 - tiểu khu 1341, xã Yang Tao
II	Tuyến 02				
1	Xây dựng các điểm dừng chân trên các tuyến	Điểm	3	48 m ² /điểm	Xây dựng điểm nghỉ chân tại khoảnh 4, 8, 9 - tiểu khu 1339 xã Yang Tao
2	Xây dựng các bãi cắm trại	Bãi	2	0,5 ha/bãi	Xây dựng tại khoảnh 4, 8 - tiểu khu 1339 xã Yang Tao
3	Cải tạo các bãi tắm	Bãi	2	0,3 ha/bãi	khoảnh 4 - tiểu khu 1343 xã Bông Krang; khoảnh 10 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao
4	Xây dựng đường đi bộ	km	3		khoảnh 4 - tiểu khu 1343 xã Bông Krang; khoảnh 5, 6, 10 - tiểu khu 1339, xã Yang Tao

Phụ lục IV
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021-2030
(Kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-UBND ngày _____ tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh)

TT	Hạng mục	Đơn vị tính	Khối lượng
A	Các dự án công trình xây dựng		
1	Trạm đón tiếp	Công trình	1
2	Trung tâm điều hành, dịch vụ hành chính	Công trình	1
3	Khu vực gửi xe, công trình phụ trợ	Công trình	1
4	Xây dựng trung tâm cứu hộ động vật hoang dã	Trung tâm	1
5	Xây dựng đường tuần tra bê tông	km	1,4
6	Trạm biến áp 250 KVA và hệ thống truyền tải điện	Công trình	2
7	Bến thuyền	Công trình	1
8	Điểm dừng chân	Công trình	13
9	Khu hành chính và công trình phụ trợ	Công trình	3
10	Khu nhà nghỉ sinh thái	Công trình	4
11	Khu nhà hàng khách sạn, hồ bơi	Công trình	1
12	Khu nhà hàng, quán cà phê	Công trình	1
13	Đường đi bộ, khuôn viên tiểu cảnh	Công trình	2
14	Xây dựng đường đi bộ	km	7,5
15	Cầu gỗ bắc qua suối dưới chân thác Bìm Bịp	Công trình	2
16	Hệ thống cấp, thoát nước; xử lý nước thải	Hệ thống	5
17	Dự án xây dựng nhà vệ sinh công cộng đạt chuẩn theo quy hoạch của ngành Du lịch.	Công trình	5
18	Dự án Lập quy hoạch định hướng Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí (Quy hoạch chi tiết)	Công trình	5
19	Xây dựng các bãi cắm trại	Công trình	4
20	Xây dựng các điểm dừng chân trên các tuyến	Công trình	3
21	Cải tạo các bãi tắm	Công trình	2
B	Các dự án khác		
1	Điều tra thống kê tài nguyên rừng trên diện tích cho thuê (để làm căn cứ cho thuê và giám sát, đánh giá việc thực hiện hợp đồng theo quy định tại điểm b, khoản 6, Điều 14, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP của Chính phủ)	Gói (chương trình)	3
2	Dự án hỗ trợ, tổ chức các lớp học bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ phát triển du lịch sinh thái cho cán bộ ở Ban DLDV & GDMT và cán bộ công nhân viên của BQL	Lớp	5
3	Phát hành ấn phẩm quảng bá (Sách du lịch, tờ rơi, tập gấp, bản đồ, bưu ảnh, đĩa CD).	Gói	5
4	Dự án phát triển các sản phẩm du lịch trọng tâm cho Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk.	Dự án	1
5	Dự án nâng cao năng lực quản lý du lịch ở Ban quản lý rừng LSVHMT Hồ Lắk.	Dự án	1